

国	guó	country, nationality
中国	Zhōngguó	China
德国	Déguó	Germany
法国	Fǎguó	France
美国	Měiguó	the United States
日本	Rìběn	Japan
克罗地亚	Kèluódià	Croatia
朝鲜	Cháoxiǎn	North Korea
英国	Yīngguó	Britain
请问	qǐng wèn	Excuse me
贵姓	guì xìng	May I know your name?
姓	xìng	name, family name
名	míng	name
叫	jiào	call, name
名字	míngzi	name
学习	xuéxí	study
学	xué	study, learn
发音	fāyīn	pronunciation
容易	róngyì	of little weight, buoyant, light
张东	Zhāng Dōng	Zhang Dong